



GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ PHÒNG, CHỐNG BUÔN LẬU HIỆN NAY

NGUYỄN PHI HÙNG

Tổng cục Hải quan

Buôn lậu là hiện tượng xuất hiện trong hoạt động lưu thông hàng hoá cùng với sự ra đời của hàng rào thuế quan của Nhà nước. Buôn lậu được xem là một thứ “giặc nội xâm” và là một nguy cơ thách thức sự phát triển của đất nước. Chính vì vậy, đấu tranh chống buôn lậu là mối quan tâm của nhiều quốc gia, trong đó có Việt Nam.

Ở nước ta, vấn đề phòng, chống buôn lậu không nằm riêng ở một lĩnh vực quản lý nhà nước (QLNN) cụ thể, mà bao gồm nhiều lĩnh vực khác nhau, được tổ chức và hướng dẫn thực hiện qua nhiều cấp, nhiều ngành với nhiều hệ thống văn bản của các cơ quan quản lý trong nước; đồng thời phải phù hợp với các thông lệ thương mại quốc tế, cũng như các hiệp định, hiệp ước, công ước quốc tế đa phương và song phương mà Việt Nam kí kết hoặc tham gia.

Là một ngành vừa có chức năng QLNN vừa là lực lượng chủ công trên mặt trận chống buôn lậu, từ ngày thành lập đến nay, Hải quan nước ta đã có nhiều đóng góp tích cực và quan trọng trong công tác này, đặc biệt là trong thời kỳ 2000-2005.

Trên lĩnh vực QLNN, ngành Hải quan đã chủ động chuẩn bị và đề nghị Chính phủ trình Quốc hội thông qua *Luật Hải*

quan (năm 2001). Tiếp đó, ngành Hải quan tích cực đề nghị Chính phủ trình Quốc hội thông qua Luật bổ sung, sửa đổi một số điều của *Luật Hải quan* (năm 2005) và hàng chục nghị định, hàng trăm văn bản quy phạm pháp luật làm cơ sở pháp lý cho công tác QLNN về hoạt động xuất nhập khẩu, ngăn chặn, đấu tranh chống buôn lậu; đề nghị Ủy ban Thường vụ Quốc hội sửa đổi Pháp lệnh Tổ chức điều tra hình sự theo hướng tiếp tục tăng thêm thẩm quyền cho cơ quan điều tra chống buôn lậu và các văn bản pháp luật liên quan góp phần thúc đẩy Việt Nam ra nhập WTO, đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại trong thời kỳ hội nhập kinh tế quốc tế.

Để thực hiện có hiệu quả công tác QLNN, ngành Hải quan đã xây dựng và được Chính phủ thông qua Đề án cải cách và hiện đại hoá Hải quan giai đoạn 2000-2020 và Đề án tăng cường năng lực phòng, chống ma tuý. Theo đó, đã đổi mới toàn diện và căn bản hoạt động QLNN của Hải quan. Từ đây, hoạt động phòng ngừa, đấu tranh chống buôn lậu và gian lận thương mại được dựa trên cơ sở thu thập, phân tích, xử lý thông tin tình báo theo phương pháp “quản lý rủi ro”.

Những năm qua, Bộ Tài chính và lãnh đạo Tổng cục Hải quan cũng đã quan tâm

chỉ đạo công tác xây dựng lực lượng, coi đây là yếu tố quyết định để hoàn thành nhiệm vụ QLNN về hải quan và đấu tranh chống buôn lậu. Đã ban hành “10 điều kỉ luật”, “10 điều xây - chống” và các giải pháp chống phiến hà sách nhiễu, tiêu cực trong ngành Hải quan.

Với sự chuyển biến tích cực nêu trên, được sự phối hợp, cộng tác của các cơ quan bảo vệ pháp luật, chỉ tính từ năm 2000 đến tháng 6-2004, ngành Hải quan đã phát hiện, làm rõ 41.134 vụ buôn lậu, gian lận thương mại, có trị giá hàng hoá vi phạm tới 1.553 tỉ đồng; thu giữ 10,8 triệu USD; 25,3 kg heroin; hơn 53 kg thuốc phiện; hàng vạn viên ma tuý tổng hợp; 5 khẩu súng; 245 kg thuốc nổ; trên 40.000 tài liệu, văn hoá phẩm phản động, đồi trụy và 60 món đồ cổ... Đến nay, các cơ quan bảo vệ pháp luật đã xử lý hình sự 176 vụ buôn lậu, nổi bật là một số vụ sau: vụ chi nhánh Công ty TNHH Bắc Sơn (TP. Hồ Chí Minh) nhập khẩu trái phép linh kiện xe gắn máy 2 bánh, trốn thuế trên 20 tỉ đồng. Vụ Công ty cổ phần xuất khẩu vật tư y tế TP. Hồ Chí Minh (Công ty YTECO) buôn lậu thuốc tân dược trị giá trên 15 triệu USD. Vụ 15 doanh nghiệp lợi dụng nhập khẩu 280 xe ô tô du lịch nhãn hiệu PARADO trốn thuế trên 100 tỉ đồng. Vụ Chi cục Hải quan cửa khẩu Tịnh Biên (An Giang) bắt giữ 85 kg heroin. Lực lượng Hải quan đã phối hợp với lực lượng công an phá các tổ chức, đường dây buôn bán heroin với số lượng lớn qua các cửa khẩu Lao Bảo (Quảng Trị), Cha Lo (Quảng Bình), thu giữ hơn 300 bánh heroin...

Qua nghiên cứu các vụ buôn lậu đã bị phát hiện cho thấy, hoạt động buôn lậu diễn biến rất phức tạp cả về quy mô, tính chất và hậu quả:

Thứ nhất, về đối tượng buôn lậu: Ngoài số đối tượng chuyên nghiệp và

một số quần chúng nhân dân ở vùng biên giới thì số đối tượng buôn lậu thuộc các cơ quan, doanh nghiệp nhà nước, tổ chức chính quyền, đoàn thể, lực lượng vũ trang chiếm khoảng 40% số vụ và 50% trị giá hàng hoá buôn lậu. Ngoài ra, còn có cả người nước ngoài, Việt kiều lợi dụng những chế độ, chính sách ưu đãi của Nhà nước ta cũng đã hoạt động buôn lậu, trốn thuế hàng trăm tỉ đồng. Đáng chú ý, qua công tác nghiệp vụ, cơ quan an ninh và cơ quan hải quan đã phát hiện được một số đối tượng trong các tổ chức phản động người Việt lưu vong ở nước ngoài xâm nhập về Việt Nam mang theo hàng chục kilôgam thuốc nổ, hàng chục ngàn USD, máy móc, thiết bị phát thanh... phục vụ cho các hoạt động phá hoại, bạo loạn ở trong nước.

Thứ hai, về mặt hàng buôn lậu: Thường là các mặt hàng có sự chênh lệch giá lớn giữa trong nước và nước ngoài; các mặt hàng mà Nhà nước cấm hoặc hạn chế xuất nhập khẩu và các mặt hàng khuyến khích xuất khẩu mà được ưu đãi về thuế, hạn ngạch.

Thứ ba, về phương thức, thủ đoạn: Ngoài các phương thức truyền thống như đã diễn ra những năm trước đây, thì phương thức hoạt động buôn lậu từ năm 2000 trở lại đây đã có những nét mới, tinh vi hơn, đó là:

- Lợi dụng các sơ hở trong chính sách ưu đãi đối với xuất khẩu, gia công, khu chế xuất, khu kinh tế cửa khẩu để buôn lậu.

- Lợi dụng chính sách ưu đãi thuế quan và thực hiện Hiệp định trị giá (GATT/WTO) để làm giả hồ sơ nhập khẩu, khai thấp trị giá hàng hóa khi giao dịch, trốn thuế nhập khẩu với số lượng lớn tới hàng chục tỉ đồng.

- Hầu hết các vụ buôn lậu lớn đã phát hiện đều hình thành các tổ chức, đường

NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

dây và móc nối với một số cán bộ thoái hóa biến chất của các cơ quan chức năng như: công an, bộ đội biên phòng, hải quan, hàng không...

- Lợi dụng sự thông thoáng trong quy định về thủ tục hải quan dẫn đến lơ là, sơ hở của các cơ quan chức năng quản lý ở cửa khẩu để buôn lậu.

Thứ tư, về nguyên nhân tồn tại và phát triển của buôn lậu:

- Do nền sản xuất của nước ta còn lạc hậu, chậm phát triển, chất lượng sản phẩm hàng hoá chưa đáp ứng thị hiếu người tiêu dùng, giá thành cao, mâu thuẫn giữa cung và cầu tạo ra chênh lệch giá cả lớn. Nước ta đã và đang đẩy mạnh "mở cửa", hội nhập nhanh vào nền kinh tế thế giới và khu vực nên buôn lậu có điều kiện phát triển. Đây là nguyên nhân gốc rễ của sự tồn tại, phát triển của tệ buôn lậu.

- Hệ thống văn bản pháp lý và các quan hệ trong tổ chức bộ máy quản lý kinh tế - xã hội của ta chưa hoàn thiện, thiếu đồng bộ, tạo ra những sơ hở, thiếu sót để tội phạm buôn lậu lợi dụng hoạt động. Trên thực tế, có những mối quan hệ đã thay đổi nhưng các quy phạm pháp luật chưa thay đổi kịp thời để điều chỉnh hoặc có những văn bản mâu thuẫn, chồng chéo, phủ định lẫn nhau, như: một số văn bản pháp luật cụ thể hóa *Luật Hải quan, Luật Thương mại, Luật Hàng không dân dụng, Pháp lệnh Bộ đội biên phòng...* hoặc thông tư của một số bộ, ngành hướng dẫn quản lý các mặt hàng cấm nhập khẩu, xuất khẩu có điều kiện... nội dung chưa thống nhất. Từ đó đã hạn chế, thậm chí triệt tiêu hiệu lực của văn bản khi áp dụng giải quyết một số vụ việc cụ thể. Bên cạnh đó, có lúc, có nơi quan điểm chỉ đạo từ trên xuống dưới chưa thống nhất và thiếu đồng bộ, vì vậy đã có sự vận dụng khác nhau hoặc theo ý kiến

riêng của từng cấp mà không căn cứ vào pháp luật, thậm chí làm trái pháp luật vì lợi ích cục bộ của ngành, địa phương gây thiệt hại cho lợi ích của Nhà nước và xã hội. Đáng chú ý, vì lợi ích cục bộ trước mắt mà một số ngành, địa phương có hiện tượng "xé rào" cho phép buôn lậu hoạt động.

Mặt khác, tổ chức bộ máy và việc kiểm tra đối với lực lượng chống buôn lậu chưa được coi trọng và làm thường xuyên, nên một số cán bộ các ngành công an, kiểm sát, tòa án, thuế vụ, hải quan, biên phòng đã sa đọa biến chất, tiếp tay, "bảo kê" cho buôn lậu gây ra những hậu quả to lớn. Từ năm 2000 đến nay, đã có ít nhất 3 vụ buôn lậu liên quan đến trách nhiệm của cơ quan Hải quan, trong đó có nhiều cán bộ, công chức (CB,CC) Hải quan bị bắt giữ, khởi tố. Điển hình như: hàng chục CB,CC Hải quan, trong đó có Chi cục trưởng Chi cục Hải quan Cửa khẩu Tân Thanh - Lạng Sơn bị truy tố trong vụ án buôn lậu, chiếm đoạt thuế VAT; vụ án buôn lậu điện thoại di động của Công ty Đông Nam xảy ra ở Chi cục Hải quan Cửa khẩu Mộc Bài - Tây Ninh, Chi cục Hải quan sân bay quốc tế Nội Bài, Tân Sơn Nhất đã có hàng chục CB,CC Hải quan có hành vi tiếp tay cho buôn lậu...

Một số vụ buôn lậu khi bị bắt giữ còn bị "can thiệp" của một số "thế lực" nên công tác điều tra, truy tố, xét xử chưa nghiêm, thiếu nhất quán, tùy tiện... dẫn đến việc quần chúng hoài nghi, thiếu tin tưởng, bọn buôn lậu coi thường pháp luật tiếp tục phạm tội. Buôn lậu thường gắn liền với tham nhũng, khi tệ tham nhũng chưa được ngăn chặn thì tệ nạn buôn lậu vẫn còn điều kiện tồn tại phát triển.

- Công tác chỉ đạo tổ chức hoạt động phòng ngừa và đấu tranh chống buôn lậu giữa các lực lượng, cơ quan chức năng và

các bộ ngành chưa được quan tâm đúng mức, thiếu sự phối hợp đồng bộ, chặt chẽ. Năm 1997, Thủ tướng Chính phủ có Chỉ thị số 853/1997/CT-TTg ngày 11-10-1997 về đấu tranh chống buôn lậu trong tình hình mới và đã ra quyết định thành lập Ban Chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại (gọi tắt là Ban 853 TW) gồm 7 thành viên là đại diện các bộ, ngành do Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan làm Trưởng ban. Ban này hoạt động một thời gian rất hiệu quả. Nhưng đến năm 2001, Thủ tướng Chính phủ lại có Quyết định số 127/2001/QĐ-TTg ngày 27-8-2001 thành lập Ban chỉ đạo chống buôn lậu, hàng giả và gian lận thương mại (gọi tắt là Ban 127 TW) giao cho Bộ Thương mại chủ trì và bộ phận thường trực đặt tại Cục quản lý thị trường nên sự phối hợp trong hoạt động phòng, chống buôn lậu đạt hiệu quả chưa cao. Hiện nay, ngay chỉ một việc thống kê số liệu về tình hình buôn lậu cũng còn gặp khó khăn, không đầy đủ, thiếu chính xác. Có thể nói, dường như hiện đang thiếu một “nhạc trưởng” đủ tầm chỉ huy “dàn nhạc chống buôn lậu”.

Để nâng cao hiệu quả công tác QLNN phòng, chống buôn lậu trong thời gian tới, ngoài việc đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, nâng cao đời sống nhân dân, để phòng ngừa triệt để và loại trừ tận gốc nguyên nhân, điều kiện phát sinh tội phạm buôn lậu, cần thực hiện tốt một số giải pháp sau:

Một là, nâng cao hơn nữa sự lãnh đạo của Đảng với công tác phòng, chống buôn lậu; kết hợp với sức mạnh tổng hợp của các phong trào quần chúng và các cuộc vận động khác, nhất là cuộc vận động chính đốn, xây dựng Đảng và cuộc đấu tranh chống tham nhũng.

Hai là, các cơ quan bảo vệ pháp luật phải thường xuyên rà soát, phát hiện

những kẽ hở, khoảng trống trong các văn bản quy phạm pháp luật và những điều luật liên quan đến xuất, nhập khẩu đã lạc hậu để đề nghị Quốc hội kịp thời ban hành các văn bản pháp luật mới hoặc sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật đã ban hành. Trước mắt, cần nghiên cứu sửa đổi, bổ sung một số văn bản pháp luật có liên quan trực tiếp như *Luật Thương mại, Luật Hải quan, Bộ luật Hình sự...* theo hướng thống nhất nhận thức về hành vi buôn lậu, nâng cao hình phạt và chế tài xử lý, tăng mức phạt tiền... từ đó góp phần tạo cơ sở pháp lý và ý nghĩa cho công tác phòng ngừa, đấu tranh chống buôn lậu.

Ba là, trong điều kiện hội nhập kinh tế quốc tế, các bộ và UBND các tỉnh, thành phố cần phải thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật, sự chỉ đạo của Chính phủ, không vì lợi ích cục bộ mà tự ý ban hành các quy định hoặc “xé rào” tạo điều kiện cho buôn lậu; đồng thời, có trách nhiệm phát triển kinh tế xã hội ở các vùng biên giới và chỉ đạo chính quyền khu vực biên giới phối hợp chặt chẽ với các lực lượng chức năng tổ chức công tác chống buôn lậu.

Bốn là, các cơ quan có chức năng trực tiếp chống buôn lậu như: công an, bộ đội biên phòng, hải quan, cảnh sát biển, quản lý thị trường... cần thực hiện tốt các biện pháp phòng ngừa xã hội và phòng ngừa nghiệp vụ theo chức năng. Tập trung vào việc phát động quần chúng nhân dân ở khu vực biên giới và các cơ quan, đơn vị doanh nghiệp nhà nước đấu tranh và không tiếp tay cho buôn lậu; làm tốt công tác điều tra để tập trung phát hiện, đấu tranh với các đường dây, ổ nhóm và đầu sỏ buôn lậu. Xử lý nghiêm minh đối với tội phạm buôn lậu. Qua đó, phát hiện các sơ hở trong công tác QLNN để kiến nghị bổ sung, sửa đổi.

(Xem tiếp trang 10).

NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

ng nghị của tỉnh Sơn La và bổ sung các công trình kết cấu hạ tầng trực tiếp phục vụ DD, TĐC ngoài Quyết định số 196/2004/QĐ-TTg. Đồng thời chỉ đạo các đơn vị tư vấn thuộc các bộ liên quan giúp các tỉnh đẩy nhanh tiến độ quy hoạch chi tiết các khu, điểm TĐC.

Phối hợp với các địa phương nghiên cứu và xây dựng văn bản hướng dẫn quy trình DD, TĐC; hướng dẫn kiểm tra, giám sát thực hiện DD, TĐC. Rà soát, bổ sung cơ chế, chính sách DD, TĐC chưa được đề cập trong Quyết định số 459/2004/QĐ-TTg và Quyết định số 207/2004/QĐ-TTg như chính sách TĐC đối với các hộ di dân đô thị, hộ công chức, viên chức và cán bộ thuộc diện phải di chuyển, các tổ chức kinh tế, các hộ sản xuất - kinh doanh trình Chính phủ quyết định trong tháng 12-

2005.

Hướng dẫn thực hiện việc tạm ứng vốn cho các nhà thầu đối với các dự án xây dựng kết cấu hạ tầng và dự án sản xuất. Mặt khác hướng dẫn thủ tục cấp vốn hỗ trợ sản xuất và chi phí quản lý dự án DD, TĐC... Xây dựng và ban hành chính sách khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư vào vùng TĐC. Nghiên cứu chính sách đối với cán bộ lãnh đạo cấp xã. Trong trường hợp phải di chuyển đến xã mới, cán bộ lãnh đạo xã được bổ sung vào chức danh lãnh đạo cấp xã ở nơi mới cho đến hết nhiệm kỳ nhằm khuyến khích họ tham gia tích cực vào việc vận động quần chúng di chuyển theo kế hoạch, đồng thời giúp cho UBND các xã nơi tiếp nhận dân quản lý tốt công tác DD, TĐC □

* * * * *

GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ...

(Tiếp theo trang 5)

Năm là, tập trung xây dựng các cơ quan bảo vệ pháp luật như: Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân và các cơ quan chức năng như: công an, bộ đội biên phòng, hải quan, cảnh sát biển, quản lý thị trường... trong sạch vững mạnh và có đầy đủ trang thiết bị cần thiết để có đủ sức phát hiện, trấn áp hoạt động buôn lậu. Gắn việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn với việc xây dựng nội bộ, chống tham nhũng, không để xảy ra việc “bảo kê”, tiếp tay cho buôn lậu. Cần xây dựng “Quỹ chống buôn lậu” và các chế độ “dưỡng liêm” đối với CB,CC các cơ quan chống buôn lậu để hạn chế tình trạng CB,CC các cơ quan này bị các đối tượng buôn lậu móc nối, mua chuộc.

Sáu là, Chính phủ cần tăng cường vai

trò chỉ đạo, điều hành sự phối hợp trong chống buôn lậu giữa các cơ quan có chức năng và các cơ quan QLNN khác nhau, cũng như đối với các địa phương... đảm bảo cho hoạt động phòng, chống buôn lậu được thống nhất, đồng bộ. Nên xem xét và quyết định lại mô hình Thường trực Ban chỉ đạo chống buôn lậu và gian lận thương mại hiện nay (Ban 127/TW) theo hướng xác định cơ quan thường trực, thành phần và cơ chế hoạt động như của Ban 853 TW trước đây thì hiệu quả QLNN sẽ được nâng cao hơn.

Bảy là, Chính phủ và các bộ, ngành cần ban hành ngay cơ chế điều hành xuất, nhập khẩu giai đoạn 2006-2010 và danh mục hàng hóa cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu hoặc xuất, nhập khẩu có điều kiện... làm cơ sở cho công tác chống buôn lậu □